

Số: 05/2022/QĐST - DS

Sóc Sơn, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2022/TLST - DS ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc: Đòi tiền cho vay.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18/01/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị C**, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn M, xã L, Sóc Sơn, Hà Nội

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, Sóc Sơn, Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đàm Thận T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, Sóc Sơn, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất xác định:

Bà Nguyễn Thị T. nợ bà Dương Thị C. tổng số tiền 140.000.000 đồng.

Về thời gian thanh toán:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Kể từ tháng 02/2022, mỗi tháng bà T. trả cho bà C. 5.000.000 đồng (trả vào ngày 28 hàng tháng) cho đến khi trả hết nợ.

Nếu bà Nguyễn Thị T. vi phạm bất cứ kì trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì bà Dương Thị C. có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ khoản tiền nợ còn lại.

Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận để bà Nguyễn Thị T. chịu cả.

- Bà Nguyễn Thị T. phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là: 3.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. (Theo Án lệ số 08/2016/AL - Tòa án nhân dân Tối cao).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt